TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GR
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/DS-ST
Ngày 31 - 3 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Lê Khắc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT**. Địa chỉ trụ sở chính: Lầu A, 72-74 K, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Taniguchi Noboru** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Taniguchi Noboru: Ông **Akita Tetsuya** - Chức vụ: Giám đốc điều hành cấp cao - Bộ phận Thẩm định và Quản lý công nợ (theo Giấy ủy quyền số: 58/2022/UQ-JIVF ngày 06 tháng 12 năm 2022).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Akita Tetsuya: Ông **Nguyễn Minh C** - Chức vụ: Nhân viên (theo Giấy ủy quyền số: 126/2022/UQ-LM-JIVF ngày 25 tháng 10 năm 2022 - vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT trình bày:

Giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT và bà Võ Thị T có ký Hợp đồng tín dụng số: 4480500021480830000 ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo đó Bà T vay của Công ty số tiền 34.485.000 đồng, mục đích vay là phục vụ nhu cầu cuộc sống. Lãi suất là 36,12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phí quản lý khoản vay là 12.000 đồng/tháng, vay không có tài sản đảm bảo.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bà T đã thanh toán cho Công ty được số tiền là 30.594.942 đồng (trong đó vốn là 20.906.249 đồng, lãi là 9.544.693 đồng, phí quản lý khoản vay 144.000 đồng), sau đó Bà T không tiếp tục trả nợ như cam kết mặc dù Công ty đã có thông báo, làm việc với Bà T. Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 Bà T còn nợ Công ty tổng số tiền là 15.913.693 đồng (trong đó nợ vốn là 13.578.751 đồng, lãi là 2.274.942 đồng, phí quản lý khoản vay là 60.000 đồng).

Nay Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT yêu cầu bà Võ Thị T phải trả cho Công ty tổng số tiền là 15.913.693 đồng (trong đó nợ vốn là 13.578.751 đồng, lãi là 2.274.942 đồng, phí quản lý khoản vay là 60.000 đồng). Đồng thời, Bà T còn phải trả cho Công ty tiền lãi phát sinh từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký.

Bị đơn bà Võ Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Chính có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Võ Thị T vắng mặt không có lý do tại phiên họp, phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT đối với bà Võ thị T. Buộc bà T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31 tháng 3 năm 2023) là 15.913.693 đồng (trong đó nợ vốn là 13.578.751 đồng, lãi là 2.274.942 đồng, phí quản lý khoản vay là 60.000 đồng). Kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023, Bà T còn phải tiếp

tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Bà T phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị T trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà T có địa chỉ tại ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Do đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Chính có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Võ Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét hợp đồng tín dụng: Giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT và bà Võ Thị T có ký Hợp đồng tín dụng số: 448050002148083000 ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo đó Bà T vay của Công ty số tiền 34.485.000 đồng, mục đích vay là phục vụ nhu cầu cuộc sống. Lãi suất là 36,12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phí quản lý khoản vay là 12.000 đồng/tháng, vay không có tài sản đảm bảo. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của Công ty là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bà T đã thanh toán cho Công ty được số tiền là 30.594.942 đồng (trong đó vốn là 20.906.249 đồng, lãi là 9.544.693 đồng, phí quản lý khoản vay 144.000 đồng). Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 Bà T còn nợ Công ty tổng số tiền là 15.913.693 đồng (trong đó nợ vốn là 13.578.751 đồng, lãi là 2.274.942 đồng, phí quản lý khoản vay là 60.000 đồng). Xét thấy, Hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, Bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty yêu cầu Bà T trả nợ gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn cho Công ty là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023, Bà T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu có căn cứ nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Bà T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên yêu cầu của Công ty được Tòa án chấp nhận là 15.913.693 đồng x 5% = 795.684 đồng. Công ty không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Quốc tế Việt Nam Jaccs đối với bà Võ Thị Thắm.

2. Buộc bà Võ Thị T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 31 tháng 3 năm 2023) là 15.913.693 đồng (trong đó nợ vốn là 13.578.751 đồng, lãi là 2.274.942 đồng, phí quản lý khoản vay là 60.000 đồng).

Kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023, bà Võ Thị T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Võ Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 795.684 đồng. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT không phải chịu án phí. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004582 ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên QT được nhận lại số tiền 500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã GR;
- Chi cục THADS thị xã GR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi